

Sách Daniel - Số Một Trăm Bốn Mươi Một

Hé lộ ý nghĩa tiên tri về sự trở lại của chức vị Giáo hoàng và vị tổng thống thứ tám

Jeff Pippenger

2024-03-17

Hiện chúng tôi đang xem xét rất kỹ các đặc tính tiên tri của thời kỳ lịch sử khi quyền giáo hoàng trở lại ngai trị vì trên đất như cái đầu thứ tám, vốn thuộc về bảy cái đầu. Chúng tôi làm như vậy để cẩn thận nhận diện các đặc tính tiên tri của thời kỳ khi vị tổng thống thứ tám, vốn thuộc về bảy vị tổng thống, hoàn tất việc hình thành ảnh tượng của con thú giáo hoàng. Chúng tôi đã bắt đầu suy xét các lẽ thật này với Núi Cạt-mên và sinh nhật của Hê-rốt. Cả hai minh họa thiêng liêng này đều tượng trưng cho luật ngày Chủ nhật sắp đến tại Hoa Kỳ, điều cũng được thể hiện trong Đa-ni-ên đoạn 11, câu 41.

Người cũng sẽ vào xứ vinh hiển, và nhiều nước sẽ bị lật đổ; nhưng sẽ thoát khỏi tay người: Edom, Moab, và người đứng đầu của con cái Ammon. Daniel 11:41.

Trong câu, vị vua giả mạo của phương bắc tiến vào đất vinh hiển. Miền đất vinh hiển trong lịch sử Israel cổ đại là xứ Giu-đa, và nó được mô tả là một miền đất chảy sữa và mật; vì lẽ đó, cùng với những lý do khác, nó được xem là vinh hiển. Nó vinh hiển vì Đấng Christ đã chọn thủ đô của nó, Giê-ru-sa-lem, làm nơi đặt đền thờ của Ngài, và là thành nơi Ngài chọn để đặt Danh Ngài.

Từ ngày ta đem dân ta ra khỏi đất Ai Cập, ta đã chẳng chọn một thành nào trong hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên để xây một đền, hầu cho Danh ta ở tại đó; cũng chẳng chọn một người nào làm người cai trị trên dân Y-sơ-ra-ên của ta; nhưng ta đã chọn Giê-ru-sa-lem, để Danh ta ở tại đó; và đã chọn Đa-vít làm người cai trị trên dân Y-sơ-ra-ên của ta. 2 Sử Ký 6:5, 6.

Xứ Giu-đa theo nghĩa đen là xứ vinh hiển đối với Israel cổ đại theo nghĩa đen, và Hoa Kỳ là xứ Giu-đa thuộc linh, xứ vinh hiển đối với Israel thuộc linh hiện đại.

Khi đất nước mà Chúa đã dành làm nơi tị nạn cho dân Ngài, để họ có thể thờ phượng Ngài theo tiếng nói của lương tâm mình; đất nước mà suốt bao năm dài chiếc khiên của Đấng Toàn Năng đã che phủ; đất nước mà Đức Chúa Trời đã ưu đãi, đặt làm nơi lưu giữ lẽ đạo tinh tuyền của Đấng Christ—khi đất nước ấy, qua các nhà lập pháp của mình, công khai chối bỏ các nguyên tắc của Tin Lành và ủng hộ sự bội đạo của Giáo hội La Mã trong việc xâm phạm luật pháp của Đức Chúa Trời—chính khi ấy công việc cuối cùng của con người tội ác sẽ được bày tỏ. Signs of the Times, ngày 12 tháng 6, 1893.

Sau khi vị vua phương bắc giả mạo chinh phục vua phương nam (Liên Xô trước đây), trong câu bốn mươi, vào năm 1989, thì nó chinh phục đất vinh hiển (Hoa Kỳ). Trong câu bốn mươi một, từ “countries” là từ được thêm vào và không hoàn toàn chính xác, vì khi luật Chủ nhật được ban hành, “nhiều người” bị lật đổ là một tầng lớp người đã biết sự phân biệt giữa ngày Sa-bát thứ bảy và ngày của mặt trời, trước khi luật Chủ nhật đến.

Việc thay đổi ngày Sa-bát là dấu hiệu hay dấu ấn của thẩm quyền của Giáo hội La Mã. Những ai, hiểu rõ những yêu cầu của điều răn thứ tư, mà chọn giữ ngày Sa-bát giả thay cho ngày Sa-bát thật, thì qua đó đang tỏ lòng tôn kính quyền lực duy nhất đã truyền dạy điều đó. Dấu của con thú là ngày Sa-bát của giáo hoàng, đã được thế giới chấp nhận thay cho ngày do Đức Chúa Trời ấn định.

Nhưng thời điểm nhận lãnh dấu của con thú, như được chỉ ra trong lời tiên tri, vẫn chưa đến. Thời kỳ thử thách vẫn chưa đến. Có những Cơ Đốc nhân chân thật trong mọi Hội thánh, không loại trừ cộng đồng Công giáo La Mã. Không ai bị kết án cho đến khi họ đã nhận được ánh sáng và thấy được bản phận của điều răn thứ tư. Nhưng khi sắc lệnh được ban ra áp đặt việc giữ ngày Sa-bát giả mạo, và khi tiếng kêu lớn của thiên sứ thứ ba cảnh cáo loài người chống lại sự thờ lạy con thú và hình tượng của nó, ranh giới giữa giả và thật sẽ được vạch rõ ràng. Bấy giờ những ai vẫn tiếp tục vi phạm sẽ nhận lãnh dấu của con thú trên trán hoặc trên tay họ.

Với những bước nhanh, chúng ta đang tiến gần đến thời kỳ này. Khi các hội thánh Tin Lành liên hiệp với quyền lực thế tục để ủng hộ một tôn giáo giả dối, mà vì chống đối tôn giáo ấy tổ tiên họ đã phải chịu những cuộc bách hại khốc liệt nhất, thì ngày Sa-bát của giáo hoàng sẽ bị cưỡng bách thi hành bởi thẩm quyền kết hợp của giáo hội và nhà nước. Sẽ có một sự bội đạo cấp quốc gia, và điều đó chỉ kết thúc bằng sự suy vong của quốc gia. Trường Huấn luyện Kinh Thánh, ngày 2 tháng 2 năm 1913.

Hạng “nhiều người” sẽ bị lật đổ khi luật ngày Chủ nhật sắp đến là những người sẽ phải chịu trách nhiệm trước ánh sáng về ngày Sa-bát, là ánh sáng được ban cho thời kỳ ấy, một bước ngoặt và một cơn khủng hoảng trong lịch sử của cả hội thánh lẫn các dân tộc. Đó chính là hội thánh Phục Lâm La-ô-đi-xê, đã đi đến hồi kết của cuộc lang thang trong đồng vắng của sự phản nghịch. Chính tại đó họ bị Chúa mưa ra khỏi miệng Ngài cho đến đời đời. Phục Lâm La-ô-đi-xê là những người đã được kêu gọi đến với ánh sáng của thiên sứ thứ ba, hoặc tại Ca-đê thứ nhất trong lịch sử từ năm 1844 đến 1863, hoặc tại Ca-đê thứ hai trong lịch sử từ năm 2001 cho đến luật ngày Chủ nhật.

Và Ngài nói với người ấy: Đây bạn, sao ngươi vào đây mà không có áo cưới? Và người ấy không nói được lời nào. Bấy giờ vua bảo các đầy tớ: Trói tay chân hắn lại, đem hắn đi, và ném hắn vào nơi tối tăm bên ngoài; ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Vì có nhiều kẻ được gọi, nhưng ít kẻ được chọn. Ma-thi-ơ 22:12-14.

Tiếng của thiên sứ thứ ba, dù vào năm 1844 hay 2001, là một lời kêu gọi đến dự hôn lễ. Những “nhiều người” bị lật đổ khi có luật ngày Chủ nhật chính là những “nhiều người” đã khước từ áo cưới là sự công bình của Đấng Christ, và thay vào đó trở thành một phần của đám cưới của mười vua với đám phụ của Rôma. Đối với cuộc hôn nhân ấy, một người có thể giữ nguyên y phục của mình, vì điều họ cần để cất đi sự sỉ nhục của mình chỉ là được gọi theo họ của đám phụ thống trị mười vua.

Và trong ngày ấy, bảy phụ nữ sẽ nắm lấy một người đàn ông, nói rằng: Chúng tôi sẽ ăn bánh của riêng mình và mặc y phục của riêng mình; chỉ xin cho chúng tôi được gọi theo tên ông, để cất bỏ sự sỉ nhục của chúng tôi. Ê-sai 4:1.

Họ đã không vượt qua thử thách về ăn uống đầu tiên, vì họ chọn ăn bánh của riêng mình thay vì bánh từ trời. Họ cũng không vượt qua thử thách thứ hai, nơi họ lẽ ra phải tôn vinh Đức Chúa Trời bằng cách bày tỏ bản tính của Ngài, nhưng họ lại chọn mặc lấy y phục của chính mình. Họ thất bại trong phép thử then chốt thứ ba, vì họ đã bày tỏ danh (bản tính) của con thú, bởi họ đã chọn khước từ danh (bản tính) của Đấng Christ. Mục đích mà Nimrod xây một thành (nhà nước), và một tháp (giáo hội), trong lần Babylon được nhắc đến lần đầu, là để ông tự lập cho mình một danh.

Và họ nói: Nào, chúng ta hãy xây cho mình một thành và một tháp, đỉnh chạm tới trời; và hãy làm nên tên tuổi cho mình, kẻo chúng ta bị tản mác khắp trên mặt toàn cõi đất. Sáng thế ký 11:4.

Tên là biểu tượng cho bản tính, và bản chất tiên tri của con thú thứ tám, tức là thuộc về bảy con trước, là bản chất kép của sự kết hợp giữa Giáo hội (tháp) và Nhà nước (thành). Trong cơn khủng hoảng của những ngày sau rốt, con người sẽ phân ra thành hai hạng.

“Chỉ có thể có hai hạng người. Mỗi phe đều được đóng dấu rõ ràng: hoặc mang ấn của Đức Chúa Trời hằng sống, hoặc mang dấu của con thú hay hình tượng của nó. Mỗi con trai và con gái của A-đam chọn hoặc Đấng Christ hoặc Ba-ra-ba làm vị tướng của mình. Và hết thảy những ai đứng về phía kẻ bất trung đều đứng dưới lá cờ đen của Sa-tan, và bị quy tội đã khước từ và đối đãi cách khinh miệt Đấng Christ. Họ bị quy tội đã cố ý đóng đỉnh Chúa của sự sống và vinh hiển.” Review and Herald, ngày 30 tháng 1, 1900.

Một nhóm sẽ đại diện cho hình tượng con thú, và nhóm kia sẽ đại diện cho hình ảnh của Đấng Christ. Một nhóm sẽ mặc áo cưới của Đấng Christ, còn nhóm kia sẽ mặc “y phục riêng của họ.” Một nhóm sẽ ăn thức ăn thiên thượng, còn nhóm kia sẽ ăn “bánh riêng của họ.” Nhóm ăn bánh riêng của mình và giữ lấy y phục riêng của mình tượng trưng cho “nhiều người” đã được gọi bởi tiếng của thiên sứ thứ ba, và họ là “nhiều người” bị quật ngã khi luật Chủ nhật sắp đến được ban hành. Nỗ lực của họ nhằm chuộc lại tình trạng đã mất của mình, khi tính cách của họ được bày tỏ trong cuộc khủng hoảng của luật Chủ nhật, chính là niềm hy vọng giả dối rằng nếu họ có thể chấp nhận danh của dân phụ La Mã, thì làm như vậy sẽ cất bỏ “sự sỉ nhục” của họ.

Vào lúc đó, số ít người được chọn được giương lên như cờ hiệu của một trăm bốn mươi bốn nghìn, và rồi trong câu bốn mươi một lại có một nhóm khác "thoát khỏi" tay của vị vua phương bắc giả mạo. Từ tiếng Hê-bơ-rơ được dịch là "thoát khỏi" trong câu bốn mươi một, có nghĩa là thoát thân như thể nhờ sự tron tuột; định nghĩa này gợi ra hình ảnh cầm một cục xà phòng trong nước, và vì xà phòng tron nên nó tuột khỏi tay bạn. Yếu tố chủ yếu trong định nghĩa của từ này, khi được dùng trong tiếng Hê-bơ-rơ, là rằng bất cứ thứ gì "thoát" được đều là thứ, trước khi thoát, đã nằm dưới sự kiểm soát của điều mà nó thoát khỏi.

Trong câu bốn mươi một, liên minh bộ ba của con rồng, con thú và tiên tri giả được hoàn tất.

"Những người Tin Lành tại Hoa Kỳ sẽ đi đầu trong việc vươn tay qua vực ngăn cách để bắt tay với chủ nghĩa duy linh; họ sẽ vươn qua vực thẳm để bắt tay với quyền lực La Mã; và dưới ảnh hưởng của liên minh ba bên này, đất nước này sẽ đi theo bước chân của Rôma trong việc chà đạp quyền tự do lương tâm." Cuộc Đại Tranh Chiến, 588.

Khi Hoa Kỳ bắt tay với Liên Hợp Quốc và giáo quyền La Mã tại thời điểm luật Chủ nhật, có một nhóm người trước đó ở trong tay của giáo quyền La Mã, rồi “thoát” khỏi tay của vua phương Bắc giả mạo. Những người ấy trước kia bị nắm giữ trong quyền lực của giáo quyền. Những người ấy được Giảng Báp-tít đại diện tại tiệc sinh nhật của Hê-rốt, khi ông đang bị giam trong ngục tối La Mã, chờ đợi cái chết hoặc sự giải cứu. Tầng lớp người thoát khỏi ách giam cầm của giáo quyền La Mã khi luật Chủ nhật được áp đặt, được đại diện bởi ba chi phái, và do đó tượng trưng cho cấu trúc ba phần của Ba-by-lôn hiện đại.

Chính vào lúc đó, tiếng nói thứ hai trong Khải Huyền chương mười tám kêu gọi những người ấy hãy chạy ra khỏi Ba-by-lôn, để họ không dự phần vào các án phạt của nó sẽ bắt đầu khi ấy. Tiếng nói thứ hai ấy là tiếng của Đấng Christ, nhưng nó đại diện cho tiếng của một trăm bốn mươi bốn nghìn người khi ấy đang rao truyền sứ điệp của thiên sứ thứ ba với tiếng lớn. Khi những người ấy thoát khỏi “bàn tay” (biểu tượng của sự quy phục), họ thoát khỏi bàn tay của vị vua phương bắc giả mạo, và rồi họ tìm thấy bàn tay của vị vua phương bắc chân thật.

Tại Núi Cạt-mên, các tiên tri của Ba-anh đã bị giết; và vì Ba-anh là tà thần mang tính nam nên tượng trưng cho Nhà nước, còn các tiên tri của Astarót tượng trưng cho Giáo hội. Ê-li đã giết các tiên tri của Ba-anh, qua đó đánh dấu sự kết thúc của vương quốc thứ sáu, dù tôn giáo Tin Lành bội đạo, được Sa-lô-mê đại diện, vẫn còn tồn tại. Sa-lô-mê — tức Tin Lành bội đạo — quyến rũ Hê-rốt, và mười vua đồng ý bước vào một liên minh giữa Giáo hội và Nhà nước với cái đầu thứ tám, vốn là một trong bảy cái đầu. Sa-lô-mê là người mà Hê-rốt loạn luân thêm muốn trong lòng.

Nhưng Ta bảo anh em: hễ ai nhìn một người phụ nữ mà ham muốn, thì đã phạm tội ngoại tình với người phụ nữ ấy trong lòng mình rồi. Ma-thi-ơ 5:28.

Dục vọng loạn luân trong lòng Herod đã kết hợp thân xác của họ lại với nhau trong lòng ông, và vì thế ông đã nên một với Salome.

Vì vậy, người nam sẽ lìa cha mẹ mình và gắn bó với vợ mình; và họ sẽ trở nên một thân thể. Sáng thế ký 2:24.

Trong bữa tiệc sinh nhật của Herod, Herod và Salome trở nên một, và Herod, người được tượng trưng bởi Ahab, là người đứng đầu mười vua của vương quốc phương bắc. Khi luật Chủ nhật sắp đến, vương quốc thứ sáu của con thú từ đất chằm dứt khi cái sừng, vốn là các sừng đã hợp lại thành một và đại diện cho sự kết hợp giữa Giáo hội và Nhà nước (ảnh tượng của con thú), bị Elijah giết. Sau đó Salome quyến rũ Herod, trở nên một với ông, và thuyết phục ông trao một nửa vương quốc của mình (Nhà nước toàn cầu) cho mẹ mình (Giáo hội toàn cầu). Như vậy Salome đã nắm quyền kiểm soát Ahab và mười chi phái của ông, vì mười vua đều đồng lòng.

Và mười sừng mà người đã thấy là mười vua, họ chưa nhận được vương quốc nào; nhưng sẽ nhận quyền làm vua trong một giờ với con thú. Họ đồng một lòng, và sẽ trao quyền lực và sức mạnh của mình cho con thú. Khải Huyền 17:12, 13.

Con thú mà họ trao quyền lực và sức mạnh cho chính là con thú mà người dâm phụ cưới. Con thú ấy tượng trưng cho bản chất của hình tượng, tức là sự kết hợp giữa Giáo hội và Nhà nước, trong đó người nữ (Giáo hội) nắm quyền kiểm soát mối quan hệ, vì đó là một cuộc hôn nhân La-tinh, nơi tên

họ mang tên người vợ, và nơi người nữ cai trị người nam, chống lại mối quan hệ hôn nhân đích thực.

Người nói với người nữ rằng: Ta sẽ làm cho nỗi đau khổ và sự thai nghén của người tăng gấp bội; người sẽ sinh con trong đau đớn; lòng ước muốn của người sẽ hướng về chồng người, và chồng người sẽ cai trị người. Sáng Thế Ký 3:16.

Mười vị vua đồng tâm, đồng lòng.

Trích Khải Huyền 17:13-14. “Những kẻ ấy đồng một ý.” Sẽ có một mối liên kết hiệp nhất toàn cầu, một sự hòa hợp lớn, một liên minh của các thế lực Sa-tan. “Và họ sẽ trao quyền lực và sức mạnh của mình cho con thú.” Như vậy sẽ bộc lộ cùng một quyền lực độc đoán, áp bức chống lại tự do tôn giáo, quyền thờ phượng Đức Chúa Trời theo tiếng nói của lương tâm, như đã được bày tỏ nơi chế độ giáo hoàng, khi xưa nó đã bắt bớ những ai dám từ chối tuân theo các nghi lễ và nghi thức tôn giáo của La-mã giáo.

Trong cuộc chiến sẽ diễn ra vào những ngày sau rốt, tất cả các thế lực bại hoại đã bội đạo, lia bỏ sự trung thành đối với luật pháp của Đức Giê-hô-va sẽ hiệp lại để chống đối dân của Đức Chúa Trời. Trong cuộc chiến này, ngày Sa-bát của điều răn thứ tư sẽ là điểm mấu chốt của cuộc tranh chấp; vì trong điều răn về ngày Sa-bát, Đấng Ban Luật Pháp vĩ đại xác nhận chính Ngài là Đấng Tạo Hóa của trời và đất. Chú Giải Kinh Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy, 983.

Mười vị vua, có người đứng đầu là Akháp, hay Hêrôđê, đã bị Salômê, con gái của Hêrôđia, quyến dụ. Liên Hợp Quốc, vốn vào thời điểm luật ngày Chủ nhật bị Salômê—tức tôn giáo giả của Tin Lành bội đạo—quyến dụ, và vốn trước kia là vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh, nắm quyền kiểm soát vương quốc của mười vị vua, những người đều đồng ý trao một nửa vương quốc của mình cho đạo Công giáo. Họ đưa ra quyết định nhất trí này, vì tất cả các vua đều bị điệu múa quyến rũ của Salômê làm mê hoặc. Họ đồng ý dồn sức mạnh chung của mình vào công việc giết những người được Gioan Tẩy Giả đại diện.

Con thú (Liên Hợp Quốc) được cai trị bởi một vị vua tối cao (con gái của Jezebel). Jezebel đã chỉ đạo con gái mình khởi xướng mối quan hệ ngoại tình và loạn luân với Herod và các vua khác, vì bà là mẹ của các dâm phụ. Bà là tú bà của chính con gái mình. Herod, Ahab và Liên Hợp Quốc đã bị quyến dụ bởi tiên tri giả, tức là Hoa Kỳ. Hoa Kỳ thôi không còn là vương quốc thứ sáu khi các tiên tri của Baal bị giết, và các tiên tri của Ashtaroth (Salome) lập tức trở thành quyền lực cai trị của vương quốc thứ bảy, khi nó nhân rộng ra thế giới điều nó vừa thực hiện tại Hoa Kỳ.

Con thú là các vua đang có quan hệ với con gái của dâm phụ, và dâm phụ là người đàn bà cai trị trên con thú. Chúa Giê-su minh họa cái kết của một sự việc bằng phần khởi đầu của nó. Cũng như minh họa về tám vương quốc trong Khải Huyền chương mười bảy đã khai mở tám vương quốc trong Đa-ni-ên chương hai, thì con thú và người đàn bà cưới trên con thú lại khai mở một lễ thật tiên tri khác, dựa trên việc cái thứ nhất đại diện cho cái sau cùng.

Sách Khải Huyền chương mười bảy là lần đề cập cuối cùng đến các vương quốc trong lời tiên tri của Kinh Thánh, và vì vậy đòi hỏi rằng Sách Đa-ni-ên chương hai, là lần đề cập đầu tiên đến các

vương quốc trong lời tiên tri của Kinh Thánh, theo tính tất yếu của lời tiên tri cũng phải đại diện cho tám vương quốc, trong đó vương quốc thứ tám thuộc về bảy. Cũng vậy, sự phán xét đối với người đàn bà và con thú mà bà cưới trong chương mười bảy phải được phản ánh trong cuộc phán xét đầu tiên đối với dâm phụ vào năm 1798.

Thiên sứ báo cho Giăng, ngay phần mở đầu chương mười bảy, rằng vị ấy sẽ cho ông thấy sự phán xét của đại dâm phụ và của con thú mà bà cưới. Lần đầu tiên dâm phụ bị phán xét đã được hiểu đúng là vào năm 1798, khi giáo triều La Mã nhận vết thương chí tử, và thời kỳ cuối cùng đã đến. Tuy vậy, khi một “thời kỳ cuối cùng” được trình bày trong lịch sử tiên tri, luôn có hai dấu mốc được biểu trưng bằng các nhân vật. Sự ra đời của A-rôn và người em ông, Môi-se, chính là thời kỳ cuối cùng trong lịch sử ấy. Hai dấu mốc ấy làm hình bóng cho sự ra đời của Giăng Báp-tít, và sáu tháng sau là người anh em họ của ông, Giê-su, qua đó đánh dấu thời kỳ cuối cùng cho lịch sử ấy. Vào cuối thời kỳ lưu đày bảy mươi năm, vốn là hình bóng cho thời kỳ cuối cùng năm 1798, Đa-ri-út và người cháu trai của ông là Si-ru là hai dấu mốc của thời kỳ cuối cùng. Cả hai cùng làm hình bóng cho Reagan và Bush cha, trong thời kỳ cuối cùng năm 1989.

Vào năm 1798, thời kỳ cuối cùng khi sách Đa-ni-ên được mở ấn trong lịch sử phong trào Millerite, đã đánh dấu cái chết mang tính tiên tri của yếu tố chính trị của con thú thuộc Công giáo. Tướng Berthier của Napoleon đi thẳng vào Vatican, bắt giữ Giáo hoàng và chấm dứt quyền lực chính trị của con thú thuộc Công giáo. Một năm sau, vào năm 1799, người đàn bà đã cưới con thú ấy suốt nhiều thế kỷ, được Giáo hoàng đại diện, đã chết trong cảnh giam cầm. Sự phán xét về dâm phụ bao gồm cả sự phán xét đối với con thú mà bà ta đã dùng để cai trị các dân tộc. Khải Huyền đoạn mười bảy nêu rõ cả sự phán xét dành cho con thú lẫn dâm phụ cai trị và cưới trên con thú.

"Thế giới đầy dẫy bão tố, chiến tranh và bất hòa. Tuy vậy, dưới một quyền bính—quyền bính giáo hoàng—dân chúng sẽ hiệp lại để chống nghịch Đức Chúa Trời nơi chính các chứng nhân của Ngài." Testimonies, tập 7, 182.

Cái đầu thứ tám, vốn thuộc về bảy, là quyền lực giáo hoàng trị vì trên con thú gồm mười vua, là những người bị con gái của dâm phụ, kẻ cưới trên con thú, cai trị. Những yếu tố của vương quốc thứ tám, vốn thuộc về bảy, phải được thấy nơi vị tổng thống thứ tám và cuối cùng, người vốn thuộc về bảy vị tổng thống, khi hình tượng của con thú được dựng nên trong Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ. Sự kết hợp của những chiếc sừng bội đạo của chủ nghĩa cộng hòa và Tin Lành phải có một "đầu" cai trị trên hình tượng của con thú, và vị cai trị ấy sẽ là một nhà độc tài siêu hạng.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Một bài ca hay thi thiên của A-sáp. Lạy Đức Chúa Trời, xin đừng nín lặng; đừng làm thinh, và đừng đứng yên, hỡi Đức Chúa Trời. Vì kia, các kẻ thù của Ngài gây náo động; những kẻ ghét Ngài đã ngẩng đầu lên. Chúng lập mưu xảo quyệt chống lại dân của Ngài, và bàn kế chống lại những người Ngài che chở. Chúng nói: Hãy đến, chúng ta diệt họ, để họ không còn là một dân; hầu cho tên Israel không còn được nhớ đến nữa. Vì chúng đã đồng lòng bàn mưu với nhau; chúng liên kết nghịch cùng Ngài: Lều trại của Ê-đôm và dân Ích-ma-ên; của Mô-áp và người Ha-ga-rên; Ghê-ban, Am-môn, và A-ma-léc; người Phi-li-tin cùng dân cư Ty-ro; A-su-ro cũng liên hiệp với chúng; chúng đã giúp đỡ con cháu Lót. Sê-la. Thi Thiên 83:1-8.